

Số: 1578/CABC-TH

Bình Chánh, ngày 05 tháng 4 năm 2023

V/v hỗ trợ tuyên truyền công tác
tuyển sinh vào các trường
Công an nhân dân năm 2023.

Kính gửi: Ban Giám hiệu các Trường THPT trên địa bàn
huyện Bình Chánh.

- pter2-thaylia
lưu
Căn cứ quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Bộ Công an về công tác tuyển sinh; căn cứ Hướng dẫn tuyển sinh Công an nhân dân năm 2023 của Công an TP. Hồ Chí Minh. Nhằm chủ động trong công tác tuyển sinh đảm bảo thời gian, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các em đăng ký dự thi vào các trường CAND, đề nghị các Trường THPT trên địa bàn huyện hỗ trợ Công an huyện niêm yết thông tin tại trường; đăng tải những điều cần biết về tuyển sinh Công an nhân dân năm 2023 (đính kèm tài liệu) tại Cổng thông tin điện tử của Trường, đồng thời thông qua các trang mạng xã hội như Zalo, Facebook... chia sẻ các thông tin về tuyển sinh Công an nhân dân năm 2023 để các em học sinh lớp 12 biết rõ về điều kiện, tiêu chuẩn để đăng ký dự thi.

Để công tác tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân năm 2023 đạt kết quả cao, Công an huyện Bình Chánh rất mong được sự quan tâm phối hợp hỗ trợ của các đồng chí. /.

Nơi nhận:

- Đ/c Trưởng CAH (thay báo cáo);
- Như trên (để phối hợp);
- Lưu: VT, TH (02b).ĐT.8.

**KT. TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN
PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN**



Thượng tá Khấu Dũng Tiến

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ TUYỂN SINH CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2023

Năm 2023, Bộ Công an áp dụng 03 phương thức tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân đối với bậc Đại học và 02 phương thức đối với bậc trung cấp, cụ thể:

* Bậc Đại học:

- **Phương thức 1:** Tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và quy định của Bộ Công an. Áp dụng đối với tất cả các trường CAND.

- **Phương thức 2:** Xét tuyển kết hợp chứng chỉ quốc tế (Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế không quá 02 năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày 01/04/2023, chứng chỉ do tổ chức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp chứng chỉ của một trong các chứng chỉ sau: tiếng Anh IELTS (Academic) đạt từ 7.5 trở lên, TOEFL iBT đạt từ 110 trở lên; tiếng Trung Quốc HSK cấp 5; tiếng Tây Ban Nha DELE C1; tiếng Pháp DELF C1; tiếng Nga TRKI 3; tiếng Đức C1; tiếng Nhật JLPT N1; tiếng Hàn TOPIK II Level 4; tiếng Ý CELI 4; ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế (B06) chỉ tiếp nhận thí sinh có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK) theo quy định của Bộ Công an. Áp dụng đối với Học viện Quốc tế, Học viện Chính trị CAND, ngành Nghiệp vụ An ninh, Nghiệp vụ Cảnh sát.

- **Phương thức 3:** Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT theo các tổ hợp (A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04) **kết hợp** với kết quả Bài thi tuyển sinh trình độ đại học CAND chính quy tuyển mới theo tổ hợp (CA1, CA2), gọi tắt là bài thi Bộ Công an. Theo đó, điểm xét tuyển là tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi Bộ Công an (chiếm tỷ lệ 60%). Áp dụng đối với tất cả các trường CAND, cụ thể:

+ Xét tuyển đào tạo các ngành nghiệp vụ An ninh, Cảnh sát gồm tổ hợp **A00, A01, C03, D01** và bài thi **CA1, CA2**.

+ Ngành An toàn thông tin tại Học viện ANND gồm tổ hợp **A00, A01** và bài thi **CA1**.

+ Các ngành do Học viện Chính trị CAND đào tạo gồm tổ hợp **A01, C00, C03, D01** và bài thi **CA1, CA2**.

+ Các ngành do Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND đào tạo gồm tổ hợp **A00, A01, D01** và bài thi **CA1**.

+ Các ngành do Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đào tạo gồm tổ hợp **A00** và bài thi **CA1**.

+ Ngành Ngôn ngữ Anh của Học viện Quốc tế gồm tổ hợp **A01, D01** và bài thi **CA1, CA2**.

+ Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế gồm tổ hợp **D01, D04** và bài thi **CA1, CA2**.

+ Gửi đào tạo đại học ngành Bác sĩ đa khoa gồm tổ hợp **B00** và bài thi **CA1**.

- Mỗi thí sinh được tham gia xét tuyển nhiều phương thức **tại một trường CAND**.

- Thí sinh chỉ được đăng ký xét tuyển vào **một trường CAND**. Thí sinh **không được** đăng ký sơ tuyển tại nhiều Ban Tuyển sinh. Trường hợp người dự tuyển cố tình vi phạm sẽ **không được xét tuyển hoặc bị hủy quyền xét tuyển** vào các trường CAND.

I. CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAND - NGÀNH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

TT	Tên trường - Ngành đào tạo (Địa bàn tuyển sinh)	Ký hiệu trường	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1	Chỉ tiêu theo Phương thức 2	Chỉ tiêu theo Phương thức 3	Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Bài thi Bộ Công an
1	Học viện An ninh nhân dân (T01) - <i>Ngành An toàn thông tin (Phía Nam)</i>	ANH	7480202	50	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 37 Nữ: 03	A00, A01	CA1
1.1	- <i>Y khoa - gửi đào tạo tại Học viện Quân y (chỉ tiêu Phía Nam)</i>		7720101	25	Nam: 05		Nam: 20	B00	CA1
3	Học viện Chính trị CAND (T03) - <i>Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước (Phía Nam)</i>	HCA	7310202	50	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 37 Nữ: 03	A01, C00, C03, D01	CA1, CA2
4	Trường ĐH An ninh nhân dân (T04) - <i>Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh + Vùng 6 gồm các tỉnh Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh</i>	ANS	7860100	80	Nam: 07 Nữ: 01	Nam: 07 Nữ: 01	Nam: 58 Nữ: 06	A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
5	Trường ĐH Cảnh sát nhân dân (T05) - <i>Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát + Vùng 6 gồm các tỉnh Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh</i>	CSS	7860100	140	Nam: 12 Nữ: 01	Nam: 12 Nữ: 01	Nam: 102 Nữ: 12	A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
6	Trường ĐH Phòng cháy chữa cháy (T06) - <i>Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Phía Nam)</i>	PCS	7860113	50	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 37 Nữ: 03	A00	CA1
7	Trường ĐH Kỹ thuật - Hậu cần CAND (T07) - <i>Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần (Phía Nam)</i>	HCN	7480200	50	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 04 Nữ: 01	Nam: 37 Nữ: 03	A00, A01, D01	CA1
8.	Học viện Quốc tế (B06)	AIS		50					
8.1	- <i>Ngôn ngữ Anh</i>		7220201	30	Nam: 02 Nữ: 04	Nam: 02 Nữ: 04	Nam: 11 Nữ: 07	A01, D01	CA1, CA2
8.2	- <i>Ngôn ngữ Trung quốc</i>		7220204	20	Nam: 02 Nữ: 03	Nam: 02 Nữ: 03	Nam: 06 Nữ: 04	D01, D04	CA1, CA2

2. Bậc Trung cấp:

a. Phương thức 1 (xét tuyển thẳng)

* Đối tượng xét tuyển: *Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ; học sinh tốt nghiệp THPT, chiến sĩ nghĩa vụ xuất ngũ, công dân thường trú trên địa bàn; theo thứ tự ưu tiên sau:*

- + Thí sinh là con đẻ của liệt sỹ CAND;
- + Thí sinh là con đẻ của thương binh CAND (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên);
- + Thí sinh là con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang trong CAND; thí sinh là con đẻ của Anh hùng Lao động trong CAND;
- + Thí sinh là con đẻ của công dân được công nhận là liệt sỹ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh
- + Thí sinh đoạt giải từ giải ba trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế (ưu tiên xét tuyển giải từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu, trong trường hợp vẫn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh là con đẻ của cán bộ Công an) trong đó:

+ Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Văn học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào một trong các trường: Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I (T08); Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II (T10).

+ Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Toán, Vật lý, Hóa học hoặc đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT một trong các lĩnh vực: Hóa học, Hệ thống nhúng, Khoa học vật liệu, Vật lý và Thiên văn được xét tuyển thẳng vào hệ trung cấp trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (T06), hệ trung cấp trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân (T07).

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

b. Phương thức 2 (xét tuyển):

*** Đối tượng xét tuyển: Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ, yêu cầu:**

+ Xét tuyển theo tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trung cấp CAND và điểm trung bình cộng kết quả học tập 3 năm THPT lớp 10, 11, 12 được quy về thang điểm 30 làm tròn đến 02 chữ số thập phân cộng với điểm ưu tiên đối tượng, điểm ưu tiên khu vực và điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an lấy từ cao xuống cho đến hết chỉ tiêu. Công thức tính như sau:

$DXT = ((M1+M2+M3)+(L10+L11+L12)/3) \times 3/4 + KV + DT + ĐTh$, trong đó:

+ ĐXT: điểm xét tuyển

+ M1, M2, M3: điểm 03 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển vào trường CAND

+ L10, L11, L12: điểm tổng kết 03 năm lớp 10, lớp 11, lớp 12

+ KV: điểm ưu tiên khu vực theo quy chế Bộ L&DB&XH

+ DT: điểm ưu tiên đối tượng theo quy chế Bộ L&DB&XH

+ ĐTh: điểm cộng đối tượng theo quy định của Bộ Công an.

Riêng các thí sinh đã hoàn thành chương trình các môn văn hóa phổ thông trong chương trình đào tạo **trung cấp nghề**: Điểm trung bình học tập tương đương **điểm trung bình cộng kết quả học tập 3 năm THPT lớp 10, 11, 12** để tính điểm xét tuyển vào trường CAND là trung bình cộng điểm từng môn văn hóa THPT trong cả khóa học theo hệ số của từng môn và làm tròn đến 02 chữ số thập phân, theo công thức sau:

$DTB = ((ĐM1 \times \text{hệ số môn 1}) + (ĐM2 \times \text{hệ số môn 2}) + \dots + (ĐMn \times \text{hệ số môn n})) / (\text{hệ số môn 1} + \text{hệ số môn 2} + \dots + \text{hệ số môn n})$.

- Trong trường hợp số lượng thí sinh cùng một mức điểm xét tuyển, nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu phân bổ thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau:

+ Thứ nhất, xét thí sinh có tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND và điểm trung bình cộng kết quả học tập 3 năm THPT lớp 10, 11, 12 được quy về thang điểm 30 làm tròn đến 02 chữ số thập phân, lấy từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu;

+ Thứ hai, xét thí sinh có điểm môn ưu tiên cao hơn, trong đó: môn Toán học là môn ưu tiên đối với thí sinh dự tuyển tổ hợp Toán học + Vật lý + Hóa học, Toán học + Vật lý + Tiếng Anh, Toán học + Hóa học + Sinh học; môn Ngữ văn là môn ưu tiên đối với thí sinh dự tuyển tổ hợp Toán học + Ngữ văn + Lịch sử; Ngữ văn + Lịch sử + Địa lý; môn Tiếng Anh là môn ưu tiên đối với thí sinh dự tuyển tổ hợp Toán học + Ngữ văn + Tiếng Anh; môn Tiếng Trung Quốc là môn ưu tiên đối với thí sinh dự tuyển tổ hợp Toán học + Ngữ văn + Tiếng Trung Quốc.

+ Thứ ba, nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì xét thí sinh có điểm trung bình cộng kết quả học tập 3 năm THPT lớp 10, 11, 12 từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu.

- Trường hợp chỉ tiêu xét tuyển thẳng không thực hiện hết thì chuyển chỉ tiêu sang xét tuyển theo từng đối tượng.

*** Đối tượng: học sinh tốt nghiệp THPT, chiến sĩ nghĩa vụ xuất ngũ, công dân thường trú trên địa bàn, yêu cầu:**

+ Học sinh tốt nghiệp THPT.

+ Chiến sĩ nghĩa vụ có quyết định xuất ngũ.

+ Tham dự tốt nghiệp THPT, đảm bảo điều kiện dự tuyển đại học CAND và tham dự kỳ thi đánh giá của Bộ Công an năm 2023.

+ Xét tuyển các trường hợp có đăng ký dự tuyển nhưng không trúng tuyển bậc Đại học năm 2023, có đăng ký dự tuyển trung cấp tại Công an đơn vị, địa phương;

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học;

TT	Tên trường/ngành đào tạo/Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu tuyển thẳng		Chỉ tiêu xét tuyển		Tổ hợp xét tuyển	Bài thi Bộ Công an
				Nam	Nữ	Nam	Nữ		
1.	Xét tuyển học sinh THPT, công dân thường trú trên địa bàn								
1.1	Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy	PC2 (Phía Nam)	22	2	1	17	2	A00, A01	CA1
1.2	Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND	HC2 (Phía Nam)	22	2	1	17	2	A00, A01, D01	CA1
1.3	Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I - Vùng 6 Gồm các tỉnh Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh	AN1	25	2	1	20	2	A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	CA1, CA2
1.5	Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II - Vùng 6 Gồm các tỉnh Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh	CS2	108	10	1	88	9	A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	CA1, CA2
2.	Xét tuyển chiến sĩ nghĩa vụ tại ngũ								
2.1	Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (Phía Nam)	PC2	7	1		5	1	A00, A01	
2.2	Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND (Phía Nam)	HC2	7	1		5	1	A00, A01	
2.3	Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I (Phía Nam)	AN2	24	2	1	19	2	A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	
2.4	Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I (Phía Nam)	CS2	48	4	1	39	4	A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	
2.5	Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II (Phía Nam)	CSN	36	3	1	29	3	A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	

- Ký hiệu mã tổ hợp xét tuyển theo quy ước của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Mã tổ hợp	Môn
1.	A00	Toán, Vật lý, Hóa học
2.	A01	Toán, Vật lý, tiếng Anh
3.	B00	Toán, Hóa học, Sinh học
4.	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
5.	C03	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
6.	D01	Toán, Ngữ văn, tiếng Anh
7.	D04	Toán, Ngữ Văn, tiếng Trung Quốc

- Ký hiệu mã bài thi đánh giá của Bộ Công an

TT	Mã bài thi	Phần Trắc nghiệm (thời gian làm bài 90 phút)	Phần Tự luận (thời gian làm bài 90 phút)
1.	CA1	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Anh	Toán
2.	CA2	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Anh	Ngữ văn

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN LƯU Ý:

- Về đối tượng, độ tuổi:

a. Chiến sĩ nghĩa vụ Công an có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển (*phiên hiệu khóa CS25*); phân loại cán bộ đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển; đạt **học lực từ trung bình trở lên** (theo kết luận học bạ).

b. Công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển từng môn từng năm học THPT thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND phải đạt **từ 7,0 điểm trở lên**, trường hợp là người dân tộc thiểu số từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND phải đạt **từ 6,5 điểm trở lên**; trong những năm học THPT hoặc tương đương đạt **hạnh kiểm và học lực từ khá trở lên** (theo kết luận học bạ); chưa kết hôn, chưa có con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật; tính đến năm dự tuyển, **không quá 22 tuổi**, trường hợp là người dân tộc thiểu số không quá 25 tuổi;

c. Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND (có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển) trong thời gian tại ngũ, hàng năm đều đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”; từng môn từng năm học THPT thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND đạt **từ 6,5 điểm trở lên**; trong những năm học THPT hoặc tương đương **học lực đạt loại khá** trở lên (theo kết luận học bạ).

- Về chiều cao, cân nặng:

+ **Nam:** Chiều cao từ **1m64** đến **1m95**;

+ **Nữ:** Chiều cao từ **1m58** đến **1m80**; Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ, công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND, chiều cao áp dụng theo tiêu chuẩn chiều cao tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND tại thời điểm tuyển chọn).

(Trường hợp là người dân tộc thiểu số chiều cao đạt từ 1m62 đến 1m95 đối với nam, đạt từ 1m56 đến 1m80 đối với nữ;

+ Chỉ số **BMI** (được tính bằng cân nặng chia bình phương chiều cao) của thí sinh phải đạt từ **18.5 đến dưới 30**.

+ Ngoài ra, người dự tuyển phải đảm bảo các tiêu chí sức khỏe khác theo quy định của Bộ Công an.

- **Về thị lực:** Tiếp tục chiếu cổ các đối tượng bị cận thị được đăng ký dự tuyển vào các trường CAND nhưng phải đảm bảo nếu mắt bị tật khúc xạ thì không quá 3 đi-ốp, kiểm tra thị lực qua kính mắt đạt 10/10, tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên (phải cam kết chữa bảo đảm tiêu chuẩn thị lực theo quy định nếu trúng tuyển).

- Có khả năng giữ bình tĩnh, nhanh nhẹn, có trí nhớ tốt, tư duy lô-gic và những phẩm chất khác theo yêu cầu của từng hệ lực lượng nghiệp vụ trong Công an nhân dân (nếu có).

- Kiểm tra khả năng vận động

+ Thí sinh được lựa chọn **02** nội dung để kiểm tra trong số các nội dung rèn luyện thể lực (Chỉ tính **đạt hoặc không đạt**), gồm:

STT	Kiểm tra khả năng vận động		
	Nội dung	Thành tích yêu cầu	
		Nam	Nữ
1	Chạy 100 m (C1)	≤ 16 giây	≤ 20 giây
2	Bật xa tại chỗ (BX)	≥ 2,2 mét	≥ 1,5 mét
3	Chạy 800 m (C8)		≤ 5 phút 30 giây
4	Co tay xà đơn (CT)	≥ 12 cái	
5	Chạy 1500 m (C5)	≤ 7 phút 30 giây	

- Về điểm xét tuyển là tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi đánh giá tuyển sinh của Bộ Công an được quy về thang điểm 30 (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân cộng với điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng theo quy chế của Bộ GD&ĐT, điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an.

Công thức tính như sau:

$DXT = (M1+M2+M3)*2/5+BTBCA*3/5+ĐUT$, trong đó:

+ ĐXT: điểm xét tuyển

+ M1, M2, M3: điểm 03 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển vào trường CAND

+ BTBCA: điểm bài thi đánh giá của Bộ Công an

+ ĐUT: điểm ưu tiên

$ĐUT = ĐT + KV + Đth$.

(Trong đó ĐUT là điểm ưu tiên; ĐT là điểm ưu tiên đối tượng; KV là điểm ưu tiên khu vực (các thí sinh tốt nghiệp THPT các năm từ 2021 trở về trước không được cộng điểm ưu tiên khu vực); Đth là điểm thưởng).

- Trường hợp thí sinh đạt tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi đánh giá tuyển sinh của Bộ Công an được quy về thang điểm 30 (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân từ 22,5 điểm trở lên, thì điểm ưu tiên của thí sinh được xác định như sau:

$ĐUT = [(30 - \text{tổng điểm đạt được})/7,5] \times (ĐT + KV + Đth)$.

- **Mức thu dịch vụ tuyển sinh**

Mức thu 300.000 đồng/thí sinh, trong đó: trong đó 120.000 đồng phục vụ cho công tác sơ tuyển (không bao gồm chi phí khám sức khỏe), 180.000 đồng phục vụ cho công tác tổ chức thi của Bộ Công an.

- **Học sinh phổ thông** (gồm cả học sinh đã tốt nghiệp các năm trước), công dân hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND đăng ký sơ tuyển tại Công an quận, huyện và TP Thủ Đức nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

- Thông tin chi tiết được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử Công an Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: <http://catphem.bocongan.gov.vn>

CÔNG AN HUYỆN BÌNH CHÁNH